TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 18-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc sinh.

Bà Đoàn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1960 tại xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn C, xã P huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ là Trần Thị H và có 05 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 25/12/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, "có mặt".

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Hồ Văn Th, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2018, Hoàng Văn T đang ở quán bán hàng tạp hóa cũ (nay không bán gì) của gia đình T thì có Hồ Văn Th đến

mua của T các số đề 50, 51, 52, 53, 55, 56, 57, 58, 59 mỗi số 3000 đồng, số đề 54 là 28.000 đồng, các số lô 79, 97, 29, 16 mỗi số 10 điểm, mỗi điểm 22.500 đồng, tổng số tiền Th phải trả T mua số đề, số lô là 955.000 đồng nhưng T chỉ lấy 810.000 đồng, rồi dùng bút bi ghi các số lô, số đề vào quyển vở ô ly để theo dõi. Sau khi Th trả tiền mua số đề, số lô của T thì có Nguyễn Thị H (tên tự khai) đi vào quán gặp T mua số đề 56 là 100.000 đồng, số đề 65 là 150.000 đồng, các số lô 65, 56 mỗi số 50 điểm, mỗi điểm 22.500 đồng, tổng số tiền H mua số lô, số đề của T là 2.500.000 đồng, T dùng bút bi ghi các con số của H mua vào 01 quyển vở ô ly, rồi H ký tên dưới các số T vừa ghi để theo dõi, H ký tên xong chưa kịp trả tiền mua số lô, số đề cho T thì lúc này có Nguyễn Văn D (tên tự khai) vào mua số đề 30 là 300.000 đồng, số lô 30 là 120 điểm, mỗi điểm 22.500 đồng, hết tổng số tiền là 3.000.000 đồng, T dùng bút bi ghi các con số của D mua vào 01 quyển vở ô ly, rồi D ký tên dưới các số T vừa ghi để T theo dõi, sau đó D trả cho T số tiền 3.000.000 đồng, H cũng trả số tiền 2.500.000 đồng cho T, T vừa nhận tiền của D và H xong thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm: Số tiền 6.310.000 đồng, 01 quyển vở ô ly bìa xanh vàng có kích thước: 15 X 20 cm mà T đã ghi số lô, số đề để theo dõi, 01 chiếc bút bi dùng để ghi số lô, số đề; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số Imei: 866346030292411.

Quá trình điều tra xác định T không làm đại lý cho Công ty sổ số nào. Việc bán số lô, số đề không làm dịch vụ thư ký cho ai để hưởng phần trăm hoa hồng, mà T trực tiếp đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày để T trả thưởng. Nếu đánh đề mà người mua số đề trùng 2 số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng mức 1x70 lần, nếu người đánh số lô mà người mua số lô trùng với 2 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy thì trúng thưởng 1 điểm lô = 80.000 đồng. Từ đó T trực tiếp dùng tiền của mình để trả thưởng.

Tại Cáo trạng số 15/CT - VKSBX ngày 12 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn T như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 8 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi T dùng để ghi số lô, số đề. Trả lại cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ 45 phút ngày 20 tháng 12 năm 2018, tại quán bán hàng cũ của gia đình, Hoàng Văn T đã có hành vi bán trái phép các số lô, số đề cho Hồ Văn Th, các đối tượng tự khai là Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn D. Tổng số tiền T bán số lô, số đề cho H, D và Th được 6.310.000 đồng (Sáu triệu ba trăm mười nghìn đồng).

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của, người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Văn T đã phạm vào tội đánh bạc; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội như trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng và nhiệu tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải và bị cáo đã hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự; bị cáo có anh trai là Hoàng Đình Dung, là Liệt sỹ và hiện tại bị cáo là người trực tiếp thờ cúng. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có chỗ ở ổn định và nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc bút bi mà T sử dụng vào việc phạm tội xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 quyển vở ô ly bìa xanh vàng có kích thước: 15 x 20cm có ghi số lô, số đề đã được đưa vào hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ nên Tòa không xét; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo có tài sản và thu nhập nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Hồ Văn Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Bình Xuyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th là phù hợp. Đối với 02 đối tượng đánh bạc tự khai tên là Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn D đều ở tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nhưng không có đối tượng nào có lý lịch như các đối tượng đã khai nên cơ quan điều tra không triệu tập được để xử lý, vì vậy Tòa không xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Phạt Hoàng Văn T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.310.000 đồng (sáu triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Trả lại cho Hoàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 13 tháng 3 năm 2019.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Lan